



CÔNG TY CP – TỔNG CÔNG TY NƯỚC – MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Thủ Dầu Một, TP. Hồ Chí Minh

ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522

Website: www.biwase.com.vn

Email: ptnctnmtbd@gmail.com



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY
TẠI CÁC CHI NHÁNH

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
10/08/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,71 – 6,97	0,19	0,39 – 0,56
		Dĩ An 2	6,88	0,23	0,61
	CNCN Khu Liên Hợp		7,15 – 7,32	0,18 – 0,34	0,63 – 0,70
	CNCN Nam Tân Uyên		6,85 – 7,16	0,20	0,68 – 0,88
	CNCN Thủ Dầu Một		6,97 – 7,15	0,22 – 0,65	0,02 – 0,50
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,44 – 7,46	0,24 – 0,26	0,36 – 0,40
11/08/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,71 – 6,84	0,18 – 0,19	0,27 – 0,36
		Dĩ An 2	6,88 – 6,91	0,22 – 0,23	0,61 – 0,63
	CNCN Khu Liên Hợp		7,27 – 7,42	0,19 – 0,34	0,59 – 0,70
	CNCN Nam Tân Uyên		7,02 – 7,18	0,20	0,75 – 0,90
	CNCN Thủ Dầu Một		6,73 – 7,10	0,21 – 0,46	0,35 – 0,66
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,42 – 7,46	0,24 – 0,27	0,37 – 0,40
12/08/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,90 – 6,96	0,18 – 0,19	0,44 – 0,50
		Dĩ An 2	6,91 – 6,92	0,22 – 0,23	0,44 – 0,63
	CNCN Khu Liên Hợp		7,20 – 7,30	0,18 – 0,34	0,56 – 0,74
	CNCN Nam Tân Uyên		7,10 – 7,19	0,20	0,53 – 0,57
	CNCN Thủ Dầu Một		6,87 – 7,01	0,17 – 0,41	0,03 – 0,98
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,44 – 7,46	0,25 – 0,27	0,35 – 0,37

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
13/08/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,81 – 7,05	0,19	0,45 – 0,49
		Dĩ An 2	6,92 – 6,99	0,22 – 0,23	0,32 – 0,44
	CNCN Khu Liên Hợp		7,26 – 7,45	0,21 – 0,35	0,55 – 0,62
	CNCN Nam Tân Uyên		7,13 – 7,20	0,20	0,55 – 0,66
	CNCN Thủ Dầu Một		6,78 – 7,05	0,14 – 0,25	0,31 – 0,40
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,45 – 7,47	0,25 – 0,27	0,37 – 0,40
14/08/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,84 – 6,97	0,19	0,56 – 0,59
		Dĩ An 2	6,94 – 6,99	0,23	0,32 – 0,50
	CNCN Khu Liên Hợp		7,19 – 7,38	0,18 – 0,35	0,58 – 0,65
	CNCN Nam Tân Uyên		7,13 – 7,21	0,20	0,63 – 0,74
	CNCN Thủ Dầu Một		6,92 – 7,11	0,20 – 0,43	0,51 – 0,62
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,44 – 7,47	0,25 – 0,27	0,35 – 0,37
15/08/2026	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,87 – 6,88	0,19	0,56 – 0,58
		Dĩ An 2	6,94 – 6,95	0,23	0,45 – 0,50
	CNCN Khu Liên Hợp		7,27 – 7,45	0,20 – 0,35	0,56 – 0,64
	CNCN Nam Tân Uyên		7,16 – 7,21	0,20	0,74 – 0,86
	CNCN Thủ Dầu Một		6,85 – 7,08	0,40 – 0,45	0,39 – 0,42
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,45 – 7,46	0,26 – 0,27	0,35 – 0,37